**Khoa hoc:**

**CHỦ ĐỀ 2: NĂNG LƯỢNG**

**BÀI 5: NĂNG LƯỢNG VÀ NĂNG LƯỢNG CHẤT ĐỐT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**:

Trong bài học này, HS sẽ tìm hiểu:

* Một số nguồn năng lượng thông dụng và việc sử dụng chúng trong cuộc sống hằng ngày.
* Một số nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chúng trong đời sống và sản xuất.
* Việc làm thiết thực để tiết kiệm năng lượng chất đốt.

**2. Năng lực**:

***Năng lực chung:***

* *Năng lực tự chủ và tự học:* Tích cực tìm hiểu về năng lượng, năng lượng chất đốt và việc sử dụng chúng trong cuộc sống; chủ động hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Tham gia nhiệm vụ nhóm, chia sẻ ý kiến, trình bày kết quả nhóm.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất cách sử dụng nguồn năng lượng chất đốt mà không gây cháy nổ, ô nhiễm môi trường.

***Năng lực khoa học tự nhiên:***

* Trình bày được một số nguồn năng lượng thông dụng và việc sử dụng chúng trong cuộc sống hằng ngày.
* Nêu được một số nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chúng trong đời sống và sản xuất.

**3. Phẩm chất**:

* *Nhân ái*: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
* *Chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.
* *Trách nhiệm*: Có ý thức và thực hiện sử dụng năng lượng chất đốt an toàn, tiết kiệm.
* **HSKT: NHÌN CHÉP 1 DÒNG TRONG BÀI ĐỌC.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên:**

* Giáo án, máy tính, máy chiếu.
* Hình ảnh, video liên quan đến bài học.
* Phiếu học tập.

**2. Đối với học sinh:**

* SHS.
* Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** HS nêu được nguồn năng lượng chất đốt với hiểu biết ban đầu.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chiếu hình ảnh:  Dụng cụ sưởi ấm trong giá rét: “Lạnh người” vì... sưởi ấm  - GV mời 1 HS trả lời câu hỏi: *Các bạn nhỏ trong hình đang làm gì? Nguồn năng lượng nào tạo hơi ấm cho các bạn?*  - GV dẫn dắt vào bài học mới: *Có những nguồn năng lượng chất đốt nào và chúng được sử dụng như thế nào trong cuộc sống? Chúng ta sẽ tìm hiểu ở* ***Bài 5 – Năng lượng và năng lượng chất đốt.***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu một số nguồn năng lượng phổ biến**  A collage of images of various activities  Description automatically generated  - GV nêu câu hỏi: *Em hãy kể tên hoạt động của con người, máy móc, phương tiện trong mỗi hình trên.*  - GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, tuyên dương HS trả lời đúng*.*  - GV yêu cầu HS từ những thông tin được cung cấp và kiến thức thực tế, cho biết: *Nêu nguồn cung cấp năng lượng cho mỗi hoạt động trong hình.*  - GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đưa ra kết luận: *Mặt Trời, điện, các chất đốt (như xăng, dầu,…), nước chảy, gió, thức ăn,… là những nguồn cung cấp năng lượng cho hoạt động của con người, máy móc,….*  **Hoạt động 2: Tìm hiểu nguồn năng lượng thông dụng ở địa phương :**  - GV chia lớp thành các nhóm 4.  - GV yêu cầu HS quan sát các hình sau.  A group of icons of different types of energy  Description automatically generated  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, từ hình trên và kiến thức đã học, liên hệ thực tế để trả lời câu hỏi: *Trình bày một số nguồn năng lượng thông dụng ở địa phương em và việc sử dụng chúng trong cuộc sống hằng ngày.*  - GV mời đại diện 2 – 3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, phát cho mỗi nhóm một bộ thẻ các đáp án (A, B, C, D). GV tổ chức cho HS chơi trò *trắc nghiệm*.  - GV nêu luật chơi:  *+ GV chiếu câu hỏi, sau khi GV đọc xong câu hỏi, GV chiếu các đáp án.*  *+ Theo hiệu lệnh của GV, đại diện các nhóm lần lượt giơ thẻ đáp án của nhóm mình.*  *+ Nhóm nào trả lời được nhiều đáp án đúng nhất sẽ chiến thắng*  **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  - GV nêu câu hỏi: *Sử dụng các từ ngữ: đốt cháy, tỏa nhiệt, năng lượng để điền vào chỗ ... trong đoạn văn dưới đây cho phù hợp.*  *“*  **\* CỦNG CỐ**  - GV tổng kết lại nội dung kiến thức chủ yếu của cả bài học về năng lượng và năng lượng chất đốt.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia củaHS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - Ôn tập kiến thức đã học*.*  - Làm bài tập trong VBT. | - HS quan sát hình ảnh.  - HS trả lời: *Các bạn trong hình đang sưởi ấm. Năng lượng từ lửa khi đốt củi đã tạo hơi ấm cho các bạn.*  - HS lắng nghe, ghi tên bài mới.    - HS quan sát hình.  - HS lắng nghe GV nêu câu hỏi.  - HS trả lời:  *+ Hình 1: Cả gia đình đang ăn cơm.*  *+ Hình 2: Bạn nam đang phơi quần áo.*  *+ Hình 3: Quạt đang quay.*  *+ Hình 4: Bánh xe nước.*  *+ Hình 5: Thuyền buồm đang đi ngoài biển.*  *+ Hình 6: Xe máy đang bơm xăng.*  - HS lắng nghe, tiếp thu, ghi bài.  - HS lắng nghe GV nêu câu hỏi.  - HS trả lời: *Nguồn cung cấp năng lượng:*  *+ Hình 1: Thức ăn.*  *+ Hình 2: Mặt trời.*  *+ Hình 3: Điện.*  *+ Hình 4: Nước.*  *+ Hình 5: Gió.*  *+ Hình 6: Xăng.*  - HS lắng nghe, ghi bài.  - HS chia nhóm theo hướng dẫn của GV.  - HS quan sát hình.  - HS chú ý lắng nghe và về nhà thực hiện các yêu cầu của GV. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................